**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ­­­ NGHĨA VIỆT NAM**

 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ**

**CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG FAST-CA**

*Số:........................../HDDV/TIENNGUYEN*

*Căn cứ:*

* *Luật dân sự số 91/2015/QH13 và Luật thương mại số 36/2005/QH11;*
* *Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 và Nghị định số 130/2018/NĐ-CP;*
* *Nhu cầu và khả năng của các bên;*

*Hôm nay, ngày .......... tháng ........... năm ........., chúng tôi gồm:*

1. Bên cung cấp dịch vụ (Bên A): **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI TIẾN NGUYỄN**

Người đại diện: Ông/Bà **NGUYỄN THANH ĐÁ** Chức vụ: **Giám Đốc**

Địa chỉ trụ sở: 16-18 Xuân Diệu, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ giao dịch: A-11-06, Block A, Tầng 11 Tòa Nhà Green River, 2225 Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 66 76 79 52 Hotline: **091 769 2552**

Mã số thuế: 0313676565

Email: **info@tiennguyenvn.com** Website**: www.tiennguyenvn.com**

Tài khoản số: 7952 8668 Tại: Ngân Hàng TMCP Á Châu (ACB) – Chi Nhánh Phan Đăng Lưu, HCM

2. Bên sử dụng dịch vụ (Bên B): ..............................................................................................................

.................................................................................................................................................................

Người đại diện: Ông/Bà .................................................. Chức vụ: **Giám Đốc**

Địa chỉ: ................................................................................................................................................................

Điện thoại: ...................................................... Email: .......................................................

Mã số thuế: ........................................................

Tài khoản số: .............................................. Tại: ...........................................................................................

***Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:***

**Điều 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:**

Bên A cung cấp cho bên B dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng với nội dung như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Sản phẩm** | **Giá bán (VNĐ)** | **VAT(10%)** | **Thành tiền (VNĐ)** |
| 1 | Chứng thư số FAST-CA:Đối tượng: 🞏 Cấp mới 🞏 Gia hạn 🞏 Chuyển đổiGói năm: 🞏 1 năm 🗖 2 năm 🞏 3 nămLoại thiết bị đầu cuối thuê bao: 🞏 Token 🗖 HSM | ....................... | ..................... | .......................... |

***Bằng chữ:*** *..................................................................................................................................................*

**Điều 2: CHẤT LƯỢNG VÀ QUY CÁCH SẢN PHẨM**

2.1. Chất lượng sản phẩm:

* Dịch vụ chứng thư số: theo quy cách và tiêu chuẩn của Nhà cung cấp dịch vụ chữ ký số FAST-CA và tuân thủ theo quy định của Luật giao dịch điện tử 51/2005/QH11, Nghị định 130/2018/NĐ-CP, Thông tư 06/2015/TT-BTTTT.
* Thiết bị USB Token (nếu có): do Bên A cung cấp cho Bên B, đạt chuẩn bảo mật FIPS PUB 140-2 tối thiểu level 2, tuân thủ quy định của Thông tư 06/2015/TT-BTTTT.
* Thiết bị HSM (nếu có): do Bên B đầu tư và tự quản lý, Bên A không cung cấp. Thiết bị phải đạt chuẩn bảo mật FIPS PUB 140-2 tối thiểu level 3, tuân thủ quy định của Thông tư 06/2015/TT-BTTTT.

2.2. Bảo hành:

* Chứng thư số: bảo hành trên thời hạn của chứng thư số theo quy định của Nhà cung cấp. Tổng đài tiếp nhận thông tin hỗ trợ dịch vụ Nhà cung cấp dịch vụ Chứng thực Chữ ký số FAST-CA: 19002066.
* Thiết bị USB Token (nếu có): Bên A bảo hành 12 tháng kể từ ngày cấp chứng thư số lần đầu. Không bảo hành khi bị vỡ, hỏng, cháy nổ, biến dạng, hư hại không còn giữ nguyên trạng ban đầu hoặc hư hỏng do các loại hóa chất, chất lỏng.
* Thiết bị HSM (nếu có): do Bên B tự bảo hành, Bên A không có trách nhiệm bảo hành.

**Điều 3: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN**

3.1. Bên A triển khai dịch vụ cho bên B sau 05 ngày làm việc hành chính, kể từ ngày Bên A nhận đủ hồ sơ đăng ký dịch vụ.

3.3. Khi nhận bàn giao sản phẩm dịch vụ, bên B có trách nhiệm kiểm tra thông tin thuê bao và thời hạn chứng thư số và thiết bị Token (nếu có). Nếu phát hiện không đúng theo dịch vụ đăng ký cần báo lại cho Bên A để được hỗ trợ giải quyết.

**Điều 4: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

4.1. Thời hạn thanh toán: 01 lần khi đăng ký sử dụng dịch vụ.

4.3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt Chuyển khoản

4.4. Nếu bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng hoặc tạm ngưng, thanh lý hợp đồng trước thời hạn, sẽ không được hoàn trả khoản phí đã thanh toán.

**Điều 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A.

* Bên A chịu trách nhiệm cung cấp sản phẩm dịch vụ và xuất hóa đơn cho bên B nêu tại điều 1 của Hợp đồng này theo quy định của Pháp luật.
* Bên A được quyền đề nghị Bên B cung cấp đầy đủ hồ sơ đăng ký sử dụng dịch vụ và thực hiện nghĩa vụ thanh toán nêu tại Điều 4 của Hợp đồng này về cho Nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số FAST-CA. *(Nhà cung cấp có quyền tạm ngừng dịch vụ và thông báo cho các bên liên quan được biết trong các trường hợp: (1) Bên B không đóng đủ, đúng hạn phí dịch vụ; (2) Thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ của khách hàng không đầy đủ và chính xác hoặc (3) Khách hàng giải thể, phá sản theo quy định của Pháp luật).*
* Bên A có trách nhiệm thông báo cho Bên B gia hạn dịch vụ trong vòng 30 ngày trước khi hết hạn.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

* Bên B chịu trách nhiệm gửi hồ sơ và thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí dịch vụ về cho Nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số FAST-CA.
* Quyền và nghĩa vụ của khác của Bên B được quy định tại Giấy đăng ký và Giấy chứng nhận sử dụng dịch vụ đi kèm theo mẫu của Nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số FAST-CA.

**Điều 6: HIỆU LỰC, CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

6.1. Hiệu lực Hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

6.2. Chấm dứt Hợp đồng: Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp: (1) Một trong các Bên vi phạm một hay nhiều khoản của Hợp đồng; (2) Theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (3) Theo yêu cầu của một trong các Bên.

6.2. Thanh lý hợp đồng: Hợp đồng sẽ tự động thanh lý khi chứng thư số của Bên B hết hạn và Bên B không yêu cầu gia hạn chứng thư số, không tiếp tục thanh toán cước phí duy trì dịch vụ theo quy định và các bên không xảy ra tranh chấp.

**Điều 7: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này sẽ được hai bên giải quyết thông qua trao đổi hòa giải. Trong trường hợp hai bên không thể thống nhất được thì tranh chấp sẽ được giải quyết tại Toà án nơi Bên A đặt trụ sở chính. Phán quyết của Toà án là cuối cùng và các bên phải có nghĩa vụ thi hành.

Hợp đồng này có 02 trang được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  |  |  **ĐẠI DIỆN BÊN B** |
|  |  |  |

 **NGUYỄN THANH ĐÁ ..............................................**